

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀ BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-9-2023

V/v Ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Dương Công Hậu

*- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 73/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa:

*- Nguyên đơn: Chị S Cẩm T - Sinh năm 1997*

*Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Th, huyện HB, Tỉnh BL.*

*- Bị đơn: Anh Ng Trung K, Sinh năm 1990*

*Địa chỉ: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Th, huyện HB, Tỉnh BL.*

*(Chị T có đơn xin vắng mặt; Anh K vắng mặt không lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2023, các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình nguyên đơn – Chị S Cẩm T trình bày:*

*Về hôn nhân: Chị T và Anh Ng Trung K tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Vợ chồng về chung sống hạnh phúc, Thời gian sau thì vợ chồng có xảy ra bất đồng mâu thuẫn do Anh K không lo làm ăn mà nuôi gà, đá gà, Anh K còn quan hệ với phụ nữ khác công khai, tôi có khuyên nhưng Anh K không sửa đổi tính tình, vợ chồng mau thuẫn trầm trọng hơn nên đã sống ly thân gần một năm nay. Chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu xin ly hôn với Anh Ng Trung K.*

*Về con chung:* Chị T và Anh Ng Trung K có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Ny, sinh ngày 13/7/2018, hiện cháu Ny đang được Chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn Chị T yêu cầu được nuôi cháu Ny và không yêu cầu Anh K cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Chị T xác định không có.

*Bị đơn - Anh Ng Trung K vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án:* Anh Ng Trung K không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của Chị S Cẩm T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:*

*Việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị S Cẩm T đối với Anh Ng Trung K.

Về con chung: Giao cháu cháu Nguyễn Quỳnh Ny, sinh ngày 13/7/2018 cho Chị T tiếp tục nuôi dưỡng; Anh K không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con do Chị S Cẩm T không có yêu cầu.

Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Chị T xác định không có nên không xen xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Chị T phải chịu 300.000 đồng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* nguyên đơn - Chị S Cẩm T khởi kiện yêu cầu ly hôn với Anh Ng Trung K nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là Anh Ng Trung K trú tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Ng Trung K là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa mà không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ; đồng thời Anh K cũng không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; Chị T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị S Cẩm T và Anh Ng Trung K tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn vào 2016 hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa Chị T và Anh K là hợp pháp.

[3] Yêu cầu xin ly hôn của Chị S Cẩm T, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong cuộc sống vợ chồng Chị T và Anh K trên thực tế có phát sinh mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân. Hơn nữa, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho Anh K nhưng Anh K không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi về ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của Chị T, điều này cho thấy ý chí của Anh K không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, Chị T và Anh K sống ly thân gần một năm nay, Chị T và Anh K không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị T đối với Anh K.

[4] *Về con chung*: Việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ lúc ly thân đến nay thì Chị T là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quỳnh Ny, sinh ngày 13/7/2018. Hơn nữa, Anh K vắng mặt và không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Chị T. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Chị T tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Quỳnh Ny là có căn cứ.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Ng Trung K không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, do Chị S Cẩm T không có yêu cầu.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị T xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị S Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là hoàn toàn có căn cứ, cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị S Cẩm T đối với Anh Ng Trung K. Xử cho Chị S Cẩm T được ly hôn với Anh Ng Trung K.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Quỳnh Ny, sinh ngày 13/7/2018 cho Chị T tiếp tục nuôi dưỡng; Anh Ng Trung K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

\* Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ng Trung K không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, do Chị S Cẩm T không có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Án phí: Chị S Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình. Chị T đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011554 ngày 22/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- UBND xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**Phan Chí Tâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**